

Số: 363/2020/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 580/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Trần Lý H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Thới, xã M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: **Nguyễn Thị Bích Ng**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông Bốn, xã M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Lý H với chị Nguyễn Thị Bích Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Ngọc Bảo M, sinh ngày 30/7/2019, hiện con đang sống với chị Ng. Khi ly hôn, chị Ng được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh H đồng ý cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng với số tiền bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm thi

hành án, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Trần Lý H có trách nhiệm giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm. anh H được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí các đương sự thỏa thuận như sau:

Anh Trần Lý H tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số BI/2019/0011922 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. anh H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Tinh